



THƯ MỜI BÀY TỎ QUAN TÂM

Hiệp định viện trợ số: TF0B7834

Tên gói thầu: Gói thầu số ICS-22 năm 2024 (Hoạt động 2.4.1.1). Thuê tuyển 01 chuyên gia trong nước xây dựng tài liệu tập huấn về cơ chế phối hợp, phản ứng nhanh giữa các tổ chức thực hiện TGPL và các cơ quan tiên hành tổ tụng, cơ quan liên quan trong việc cung cấp TGPL và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù

1. Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm từ 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án;

2. Thực hiện Kế hoạch đấu thầu năm 2024 của Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” phê duyệt kèm theo Quyết định số 548/QĐ-BTP ngày 01/4/2024 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp, Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp (Ban QLDACT) triển khai việc đăng tuyển thuê 01 chuyên gia trong nước phục vụ Dự án;

3. Phạm vi công việc và yêu cầu về năng lực đối với Tư vấn cá nhân được mô tả chi tiết trong Điều khoản tham chiếu (TOR) đính kèm;

4. Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp mời các Tư vấn cá nhân có đủ tư cách hợp lệ bày tỏ quan tâm về việc cung cấp dịch vụ tư vấn nêu trên. Các Tư vấn cá nhân phải cung cấp hồ sơ chứng minh rằng mình có đủ năng lực và kinh nghiệm liên quan để thực hiện dịch vụ tư vấn;

5. Các Tư vấn cá nhân quan tâm cần tuân thủ các quy định tại Mục III, đoạn 3.14, 3.16 và 3.17 trong Quy chế Đấu thầu mua sắm dành cho Bên vay vốn tài trợ dự án đầu tư của Ngân hàng Thế giới, Ấn bản lần thứ 4, tháng 11/2020 (“Quy chế đấu thầu mua sắm”), trong đó có quy định về chính sách của Ngân hàng Thế giới về xung đột lợi ích;

6. Tư vấn cá nhân sẽ được lựa chọn theo phương pháp tuyển chọn Tư vấn cá nhân - IC được quy định trong Quy chế đấu thầu mua sắm;

7. Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ đồng chí Nguyễn Quang Huy, Số điện thoại 024.6273.9521; email: bqldact.moj@gmail.com;

8. Hồ sơ quan tâm của Tư vấn phải được gửi tới bqldact.moj@gmail.com hoặc địa chỉ dưới đây từ ngày 29/1/2024 đến 17h00 ngày 26/1/2024.

Văn phòng Ban quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp

Địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần Phú, Ba Đình, Hà Nội

Điện thoại: 024.6273.9521

E-mail: bqldact.moj@gmail.com



NGÂN HÀNG
THẾ GIỚI TẠI
VIỆT NAM

CHÍNH PHỦ NHẬT
BẢN

QUỸ PHÁT TRIỂN XÃ
HỘI NHẬT BẢN

BAN QUẢN LÝ DỰ
ÁN CHUYÊN TRÁCH
CỦA BỘ TƯ PHÁP

ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU VỀ VIỆC THUÊ TUYỂN CHUYÊN GIA

Tên Dự án:	Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản
Gói thầu số ICS 22 năm 2024 (Hoạt động 2.4.1.1)	Thuê tuyển 01 chuyên gia trong nước xây dựng tài liệu tập huấn về cách thức phối hợp, phản ứng nhanh giữa các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và các cơ quan tiến hành tố tụng, cơ quan liên quan trong việc cung cấp trợ giúp pháp lý và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù
Số lượng:	01 chuyên gia trong nước
Mục đích:	<ul style="list-style-type: none">- Tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng, hiệu quả phối hợp, năng lực phản ứng nhanh giữa các tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý với các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc cung cấp trợ giúp pháp lý và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù; bảo đảm cách thức phối hợp, phản ứng nhanh được thực hiện đúng quy định pháp luật.- Bảo đảm cho người thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận trợ giúp pháp lý kịp thời; hạn chế việc người thuộc diện được trợ giúp pháp lý bị bỏ lỡ cơ hội được trợ giúp pháp lý miễn phí.
Địa điểm:	Hà Nội và các địa phương theo tình hình thực tế.
Thời gian:	Dự kiến 28 ngày làm việc không liên tục
Giám sát hợp đồng:	Bộ Tư pháp
Hạn nộp hồ sơ	Từ ngày 29/.../2024 đến 17h00 ngày 26/.../2024

I. BỐI CẢNH VÀ THÔNG TIN VỀ DỰ ÁN

1. Thông tin chung về dự án

Dự án “Tăng cường trợ giúp pháp lý cho người nghèo và đối tượng yếu thế” do Ngân hàng thế giới tài trợ từ nguồn hỗ trợ của Quỹ Phát triển xã hội Nhật Bản. Cơ quan chủ quản của Dự án là Bộ Tư pháp. Dự án được thực hiện trong 4 năm: 2022-2026 tại Hà Nội, Điện Biên, Yên Bái và các tỉnh, thành phố khác được lựa chọn trong quá trình thực hiện Dự án.

Dự án được phê duyệt và thực hiện phù hợp với chủ trương thực hiện tiên bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống nhân dân, xóa đói, giảm nghèo, thúc đẩy phát triển kinh tế vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, vùng đồng bào dân tộc thiểu số... được nêu tại Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII và Nghị quyết số 142/2016/QH13 của Quốc hội về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021-2030 và kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025 và Chỉ thị số 18/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc xây dựng Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021- 2025, Quyết định số 1252/QĐ-TTg ngày 26/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch tăng cường thực thi hiệu quả Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị và các khuyến nghị của Ủy ban nhân quyền Liên hợp quốc, trong đó giao Bộ Tư pháp “tăng số lượng các hoạt động trợ giúp pháp lý, đặc biệt là trợ giúp pháp lý cho các đối tượng dễ bị tổn thương, trong đó có nạn nhân của hành vi xâm phạm quyền dân sự và chính trị”.

Trong lĩnh vực Trợ giúp pháp lý (TGPL), Dự án phù hợp với mục tiêu trọng tâm, định hướng của Đề án đổi mới công tác TGPL và Luật TGPL năm 2017 đó là lấy người được TGPL là trung tâm, nâng cao chất lượng TGPL, tập trung thực hiện vụ việc TGPL, truyền thông về TGPL và thu hút xã hội tham gia thực hiện TGPL.

2. Mục tiêu của Dự án

Dự án có mục tiêu tổng thể là cải thiện việc cung cấp dịch vụ TGPL và thúc đẩy trao quyền pháp lý cho các đối tượng thụ hưởng dịch vụ TGPL, tập trung vào các tỉnh được lựa chọn tại khu vực miền núi phía Bắc.

Các mục tiêu cụ thể bao gồm:

- Nâng cao nhận thức của người dân về TGPL và tăng cường khả năng tiếp cận và sử dụng dịch vụ TGPL của người dân.
- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ TGPL.
- Tăng cường sự tham gia TGPL của tổ chức xã hội phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam.

3. Các hợp phần của Dự án

Dự án có 4 hợp phần, cụ thể như sau:

+ **Hợp phần 1:** Nâng cao khả năng tiếp cận TGPL của người dân ở cơ sở, đặc biệt là nhóm người nghèo, dân tộc thiểu số và những người dễ bị tổn thương khác ở khu vực miền núi phía Bắc. Hợp phần này tập trung giải quyết khó khăn, vướng mắc hiện nay là người dân chưa sử dụng nhiều dịch vụ TGPL (mặc dù không phải trả phí).

+ **Hợp phần 2:** Tập trung vào việc nâng cao năng lực một cách toàn diện (bao gồm các kỹ năng thực hiện TGPL và kỹ năng mềm) của những người thực hiện TGPL và các công chức có liên quan như thẩm phán, công tố viên, điều tra viên,... trong thực hiện TGPL nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự phối hợp, liên kết, qua đó giúp cho các hoạt động TGPL được thực hiện hiệu quả, có chất lượng.

+ **Hợp phần 3:** Hướng tới việc thí điểm thực hiện một số hoạt động nhằm nâng cao chất lượng TGPL. Hợp phần này gồm các hoạt động huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội có đủ điều kiện trong thực hiện các hoạt động TGPL gắn với việc cải thiện đời sống của người được TGPL có tính bền vững và đề xuất việc thiết kế một hệ thống kiểm soát chặt chẽ chất lượng dịch vụ TGPL.

+ **Hợp phần 4:** Quản lý dự án, hành chính, theo dõi và đánh giá, phổ biến thông tin.

4. Thực trạng công tác phối hợp giữa tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và cơ quan tiến hành tố tụng

Luật TGPL năm 2006 đã có quy định về trách nhiệm của các cơ quan tiến hành tố tụng trong hoạt động TGPL và trách nhiệm này được tiếp tục ghi nhận cụ thể hơn tại Luật TGPL 2017. Để cụ thể hóa trách nhiệm trong công tác phối hợp TGPL trong hoạt động tố tụng, năm 2008, liên tịch Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Tài chính, Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao đã ban hành Thông tư liên tịch số 10/2008/ TTLT-BTP-BCA-BQP-BTC-TANDTC-VKSNDTC trong đó thành lập Hội đồng phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng. Xuất phát từ nhiệm vụ trọng tâm của công tác TGPL là thực hiện vụ việc TGPL, nhất là vụ việc tham gia tố tụng, vì vậy, cách thức phối hợp liên ngành về TGPL trong hoạt động tố tụng ngày càng được khẳng định là một cách thức quan trọng, không thể thiếu trong hoạt động TGPL. Kể từ khi triển khai cách thức phối hợp đến nay, số lượng vụ việc tham gia tố tụng ngày càng tăng, chất lượng dịch vụ TGPL được nâng lên, nhiều vụ việc tham gia tố tụng, quan điểm bào chữa, bảo vệ của trợ giúp viên pháp lý, luật sư thực hiện TGPL được các cơ quan tiến hành tố tụng chấp nhận theo hướng có lợi cho người được TGPL. Bên cạnh những kết quả nêu trên còn một số hạn chế trong công tác này như sau:

Ngày 27/11/2023, Bộ Tư pháp và Bộ Công an đã ký kết Chương trình phối hợp số 5789/CTPH-BTP-BCA về trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự. Chương trình quy định một số nhiệm vụ mới cho cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành điều tra, cơ sở giam giữ, công an cấp xã trong việc thông tin, giới thiệu



về trợ giúp pháp lý đến người dân và của Trung tâm trợ giúp pháp lý trong việc phối hợp với các cơ quan này trong tiếp nhận thông tin, liên hệ người được trợ giúp pháp lý, người thân thích, giải quyết vụ việc. Hiện nay, chưa có các tài liệu hướng dẫn cách thức cụ thể cho cán bộ của cơ quan có thẩm quyền tiến hành tố tụng, người thực hiện trợ giúp pháp lý và viên chức Trung tâm trợ giúp pháp lý, các cơ quan điều tra, cơ sở giam giữ là cơ quan tiếp cận đầu tiên đối với người dân trong chu trình tố tụng về cách thức phối hợp, thông tin cho tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý, giải thích trợ giúp pháp lý cho người dân. Vì vậy, có khả năng một số người thuộc diện TGPL không biết hoặc biết nhưng không hiểu đầy đủ về TGPL nên bỏ lỡ quyền được TGPL sớm. Do đó, cần xây dựng hướng dẫn về cách thức/công việc mà người trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự cần thực hiện, tập huấn cho đội ngũ cán bộ của các cơ quan này về cách thức phối hợp, giúp người dân nhanh chóng tiếp cận với thông tin và dịch vụ TGPL.

II. NỘI DUNG CÔNG VIỆC

1. Mục tiêu công việc

Mục tiêu của công việc này là xây dựng tài liệu tập huấn về cách thức phối hợp, phản ứng nhanh giữa các tổ chức thực hiện TGPL và cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ, Công an cấp xã trong việc cung cấp TGPL và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù.

2. Phạm vi công việc

Chuyên gia sẽ thực hiện các hoạt động sau:

a. Nghiên cứu thực trạng (qua các báo cáo, tài liệu có liên quan) về cách thức phối hợp, phản ứng nhanh giữa các tổ chức thực hiện TGPL và các cơ quan tiến hành tố tụng, đặc biệt cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ, Công an cấp xã trong việc cung cấp TGPL và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù.

b. Xây dựng Đề cương và xây dựng tài liệu về cách thức phối hợp, phản ứng nhanh giữa các tổ chức thực hiện TGPL và cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ, Công an cấp xã trong việc cung cấp TGPL và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù.

c. Tham gia cuộc họp, các buổi thảo luận chuyên môn với các bên có liên quan để xây dựng nội dung tài liệu tập huấn.

d. Sửa chữa, chỉnh lý, hoàn chỉnh nội dung tài liệu tập huấn trên cơ sở ý kiến của các bên liên quan.

e. Bố trí tham dự lớp tập huấn tài liệu cho một số tổ chức thực hiện TGPL, cơ quan tiến hành tố tụng trong việc cung cấp TGPL và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù (nếu cần)

3. Thời gian, địa điểm thực hiện và kết quả dự kiến

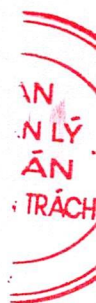
3.1. Thời gian thực hiện:

Dự kiến 28 ngày làm việc không liên tục trong vòng 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

3.2. Địa điểm thực hiện: chuyên gia làm việc tại Việt Nam.

3.3. Kết quả dự kiến

STT	Kết quả dự kiến	Thời hạn
1	Tài liệu nghiên cứu về thực trạng cách thức phối hợp, phản ứng nhanh giữa các tổ chức thực hiện TGPL và các cơ quan tiến hành tố tụng trong việc cung cấp TGPL và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù, trong đó xác định một số nguyên nhân dẫn đến một số hạn chế trong công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng.	Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 10 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng
2	Dự thảo Tài liệu tập huấn lần 1 và các tài liệu có liên quan (nếu có)	Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất sau 30 ngày làm việc kể từ ngày ký hợp đồng
3	Tài liệu tập huấn cách thức phối hợp, phản ứng nhanh giữa các tổ chức thực hiện TGPL và các cơ quan tiến hành tố tụng, tập trung vào cơ quan điều tra, cơ sở giam giữ, công an cấp xã trong việc cung cấp TGPL và các dịch vụ hỗ trợ cho nhóm đối tượng đặc thù (tối thiểu 15 trang, tối đa 50 trang, không bao gồm phụ lục). Tài liệu tập huấn cần tập trung vào các nội dung sau: <ul style="list-style-type: none"> - Phân công người trực trợ giúp pháp lý trong điều tra hình sự; - Những yêu cầu đối với người trực, người hỗ trợ trực; - Cách thức tiếp nhận yêu cầu trợ giúp pháp lý đối với cơ quan cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ, Công an cấp xã; 	Gửi Ban Quản lý dự án chậm nhất 45 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.



<ul style="list-style-type: none"> - Hướng dẫn các công việc cụ thể mà người có thẩm quyền tiến hành tố tụng, cán bộ cơ sở giam giữ, công an xã cần thực hiện trong quá trình phối hợp thông tin, giải thích về TGPL cho người bị buộc tội, đương sự trong vụ án hình sự, bị hại về quyền được TGPL, cách thức chuyển gửi vụ việc của người thuộc diện TGPL đến Trung tâm TGPL. - Cách thức tiếp nhận yêu cầu trợ giúp pháp lý đối với người trực, người hỗ trợ trực. - Trách nhiệm của lãnh đạo cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ, Công an cấp xã, Trung tâm - Một số công việc cần tập trung phối hợp giữa tổ chức thực hiện trợ giúp pháp lý và cơ quan cơ quan điều tra, cơ quan được giao nhiệm vụ tiến hành một số hoạt động điều tra, cơ sở giam giữ, Công an cấp xã để giới thiệu thông tin, giải thích trợ giúp pháp lý, chuyển gửi vụ việc của những người yếu thế (người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, nạn nhân bị mua bán,...). - Có ví dụ minh họa cho một số tình huống cụ thể 	
--	--

Tài liệu tập huấn được thực hiện bằng Tiếng Việt, hoàn thành và gửi Cục Trợ giúp pháp lý cho ý kiến về chuyên môn. Sau khi hoàn thành tài liệu chuyên gia nộp cho Ban Quản lý dự án.

4. Tài liệu, thiết bị được cung cấp và chế độ báo cáo

Chuyên gia chủ động bố trí trang thiết bị làm việc, được cung cấp các thông tin về trợ giúp pháp lý khi cần thiết bảo đảm đúng quy định, có thể đề nghị Ban Quản lý dự án cung cấp các tài liệu tham khảo (nếu có).

Chuyên gia định kỳ cập nhật tiến độ công việc cho Ban Quản lý dự án sau 10 ngày làm việc.

III. LỰA CHỌN CHUYÊN GIA

1. Điều kiện nộp hồ sơ

1.1. Điều kiện chung

a) Công dân Việt Nam, có địa chỉ thường trú tại Việt Nam, có phẩm chất đạo đức tốt, có lý lịch rõ ràng;

b) Có đủ sức khoẻ để đảm nhận công việc;

c) Không trong thời gian bị truy cứu trách nhiệm hình sự, chấp hành án phạt tù, cải tạo không giam giữ hoặc chưa được xóa án tích, đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, hoặc đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục bắt buộc.

1.2. Điều kiện cụ thể

- a) Có trình độ Thạc sỹ luật trở lên;
- b) Có kinh nghiệm giảng dạy về lĩnh vực pháp luật là một lợi thế;
- c) Có kinh nghiệm trong việc xây dựng tài liệu tập huấn, ưu tiên người có kinh nghiệm phối hợp với Cục TGPL trong việc xây dựng tài liệu;
- d) Có kinh nghiệm làm việc cùng các cộng đồng dân tộc thiểu số miền núi phía Bắc là một lợi thế;
- đ) Có khả năng nói, viết tiếng Anh là một lợi thế.

2. Thù lao, chi phí đi lại và công tác phí

Thù lao của chuyên gia được trả theo thoả thuận, căn cứ vào trình độ và kinh nghiệm của chuyên gia cũng như các quy định hiện hành.

3. Cách thức lựa chọn

Ban Quản lý dự án sẽ lựa chọn chuyên gia thông qua cách thức lựa chọn cạnh tranh phù hợp với hướng dẫn của WB.

4. Cách thức nộp hồ sơ

Ứng viên nộp hồ sơ cho Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp qua địa chỉ: Nhà N3, Trụ sở Bộ Tư pháp số 60 Trần phú, Ba Đình, Hà Nội. Mọi thông tin chi tiết liên hệ Ông Nguyễn Quang Huy, số điện thoại 024.6273.9521; email: bqldact.moj@gmail.com

Hạn nộp hồ sơ: *Từ ngày 29/10/2024 đến 17h00 ngày 26/11/2024.*

Chú ý: Ban Quản lý dự án chuyên trách của Bộ Tư pháp sẽ không trả lại hồ sơ bản cứng mà ứng viên đã nộp./.

